

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 1 MÔN TIN HỌC 7 SÁCH CÁNH DIỀU

I. Nội dung ôn tập cuối kì 1 Tin học 7

- Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng

- Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin.
- Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị.
- Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.
- Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint,

- Chủ đề C: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin

- Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram ...)
- Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ ... về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường,)
- Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin...

- Chủ đề D: Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số

- Nêu được một số ví dụ truy cập không hợp lệ vào các nguồn thông tin và kênh truyền thông tin.
- Lựa chọn được các biện pháp phòng tránh bệnh nghiện Internet.

- Chủ đề E. Ứng dụng tin học

- Thực hiện được một số thao tác đơn giản với trang tính.
- Thực hiện được một số phép toán thông dụng, sử dụng được một số hàm đơn giản như: MAX, MIN, SUM, AVERAGE, COUNT, ...

II. Một số câu hỏi ôn tập cuối kì 1 Tin học 7

Câu 1. Máy tính để bàn là một bộ gồm có:

- A. Hộp thân máy
- B. Màn hình
- C. Bàn phím và chuột
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 2. Bàn phím và chuột máy tính hay còn gọi là?

- A. Thiết bị vào
- B. Thiết bị ra
- C. Thiết bị máy tính
- D. Cả 3 ý trên đều sai.

Câu 3. Màn hình máy tính hay còn gọi là?

- A. Thiết bị vào
- B. Thiết bị ra
- C. Thiết bị máy tính
- D. Cả 3 ý trên đều sai.

Câu 4. Hộp thân máy của máy tính để bàn chứa thành phần quan trọng nhất của máy tính, đó chính là:

- A. Bộ trung tâm
- B. Bộ xử lý
- C. Bộ xử lý trung tâm, bộ nhớ trong, ổ đĩa cứng.
- D. Bộ xử lý máy tính.

Câu 5: Điểm tích cực khi tham gia mạng xã hội là gì?

- A. Xao lãng mục tiêu cá nhân.
- B. Giảm tương tác giữa người với người.
- C. Tiếp nhận thông tin, học hỏi kiến thức và kỹ năng.
- D. Thiếu riêng tư.

Câu 6: Trong các ứng dụng sau đâu là mạng xã hội:

- A. Có sự tham gia trực tiếp của nhiều người trên cùng một web.
- B. Mạng xã hội là 1 website mở.
- C. Nội dung của website được xây dựng bởi thành viên tham gia.
- D. Mạng xã hội là 1 website kín.

Câu 7: Những ý kiến nào sau đây về Facebook là đúng?

- A. Có hàng tỉ người dùng trên thế giới.
- B. Việt Nam đứng trong top 10 những quốc gia có số người sử dụng Facebook đông nhất trên thế giới.
- C. Là công cụ giúp cập nhật, chia sẻ các thông tin, hình ảnh cá nhân.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 8: Đâu không phải là điểm tích cực khi tham gia mạng xã hội?

- A. Bày tỏ quan niệm cá nhân.
- B. Kết nối bạn bè.

- C. Giới thiệu bản thân mình với mọi người.
- D. Chia sẻ mọi thông tin cá nhân.

Câu 9: Mạng xã hội có đặc điểm:

- A. Là ứng dụng trên internet.
- B. Người dùng tạo ra hồ sơ cá nhân, kết bạn trên mạng xã hội.
- C. Phát triển cộng đồng trên mạng xã hội bằng cách kết nối tài khoản của người dùng với tài khoản của các cá nhân, tổ chức.
- D. Tất cả các đặc điểm trên.

Câu 10: Những thiết bị có thể truy cập được mạng xã hội:

- A. Máy tính có kết nối internet.
- B. Điện thoại thông minh có kết nối internet.
- C. Cả A và B.
- D. Chỉ cần là máy tính hoặc điện thoại thông minh, không cần kết nối internet.

Câu 11: Trong buổi sinh hoạt nhóm, em có điện thoại của mẹ gọi đến, em sẽ:

- A. Nghe điện thoại luôn trong phòng nhưng nói nhỏ.
- B. Nghe điện thoại luôn trong phòng và nói to bình thường.
- C. Xin lỗi mọi người rồi ra ngoài nghe.
- D. Xin lỗi mọi người rồi ngồi tại chỗ nghe điện thoại và nói to bình thường.

Câu 12 : Trong một buổi họp nhóm, bạn ngồi bên cạnh em ngồi chơi điện tử, em nên:

- A. Khuyến bạn dừng chơi và tập trung vào buổi họp.
- B. Kêu bạn.
- C. Chơi cùng bạn.
- D. Khuyến bạn nên ra ngoài chơi.

Câu 13: Em nhận được tin nhắn của bạn cùng lớp, em sẽ làm gì:

- A. Mở đọc và trả lời bạn.
- B. Đọc nhưng không trả lời.
- C. Không đọc.
- D. Đọc nhưng chưa trả lời ngay bao giờ thích thì trả lời.

Câu 14. Hành động nào sau đây là đáng trách:

- A. Không cần quan tâm là ở đâu, cứ có điện thoại là phải nghe và nói thật to.
- B. Dành nhiều thời gian để nói chuyện với bạn bè trên mạng hơn là quan tâm đến người thân trong

gia đình.

- C. Dành nhiều thời gian để bình luận về những vấn đề hot trên mạng hơn là việc học tập.
- D. Tất cả những hành động trên.

Câu 15: Liệt kê những thành phần có trên màn hình Excel nhưng lại không có trên màn hình Word:

- A. Thanh công thức, ô, thanh cuộn dọc.
- B. Thanh công cụ, thanh công thức.
- C. Thanh công thức, bảng chọn Data (dữ liệu), trang tính.
- D. Thanh công thức, ô, thanh bảng chọn.

Câu 16: Tệp trong Excel có đuôi mặc định là:

- A. doc
- B. xlsx
- C. jpg
- D. zip

Câu 17: Chọn câu trả lời đúng?

- A. Bảng tính ít được dùng trong cuộc sống.
- B. Có thể thực hiện tính toán tự động trên các bảng tính thực hiện bằng tay.
- C. Khi dữ liệu ban đầu thay đổi thì kết quả tính toán trong bảng tính điện tử được thay đổi một cách tự động mà không cần phải tính toán lại
- D. Chương trình bảng tính điện tử chỉ có thể xử lý dữ liệu dạng số.

Câu 18: Để sao chép khối ô sang chỗ khác ta thực hiện:

- A. Chọn khối ô → Nhấn Ctrl + X → Nháy chuột chọn ô là góc trên bên trái của đích đến → Nhấn Ctrl+V.
- B. Chọn khối ô → Nhấn Ctrl+C → Nháy chuột chọn ô là góc trên bên trái của đích đến → Nhấn Ctrl+V.
- C. Chọn khối ô → Nhấn Ctrl+C
- D. Chọn khối ô → Nháy chuột chọn ô là góc trên bên trái của đích đến → Nhấn Ctrl+V.

Câu 19: Trên trang tính, một nhóm các ô liền kề nhau tạo thành hình chữ nhật gọi là:

- A. Ô liên kết.
- B. Các ô cùng hàng.
- C. Khối ô.
- D. Các ô cùng cột.

Câu 20: Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là:

- A. Ô đầu tiên tham chiếu tới.
- B. Dấu ngoặc đơn.
- C. Dấu nháy.
- D. Dấu bằng.

Câu 21: Để xóa dữ liệu trong khối ô ta thực hiện:

- A. Chọn khối ô → Nhấn phím End.
- B. Nhấn phím Delete.
- C. Chọn khối ô → Nhấn phím Tab
- D. Chọn khối ô → Nhấn phím Delete.

Câu 22: Trong chương trình bảng tính, ký hiệu khối ô từ ô D2 đến ô F6, ta viết:

- A. D2:F6
- B. F6:D2
- C. D2..F6
- D. F6..D2

Câu 23: Em nên chia sẻ những thông tin nào dưới đây cho bạn bè trên mạng xã hội? (nhiều đáp án)

- A. Thông tin đang được chia sẻ rất nhiều trên mạng xã hội và chưa được xác thực.
- B. Các nguồn tài liệu tham khảo và thông tin hữu ích về các môn học.
- C. Thông tin đòi tư về những người bạn thân của em.
- D. Thông tin về các sự kiện như thành tích học tập nổi bật hay chuyến dã ngoại cùng gia đình em.

Câu 24: Khi công khai địa chỉ, số điện thoại trên mạng xã hội, kẻ xấu có thể dùng thông tin này để?

- A. Có thể dùng thông tin này để tống tiền, đe dọa.
- B. Người bán hàng có thể điện thoại liên tục để quảng cáo, bán hàng.
- C. Có thể dùng thông tin này để giả mạo.
- D. Tất cả các ý kiến trên.

Câu 25: Theo em, vì sao có nhiều người tham gia mạng xã hội?

- A. Mạng xã hội giúp kết nối với nhiều người trên thế giới.
- B. Cảm thấy vui vẻ, hứng thú khi có người bình luận, thích thông tin mình chia sẻ.

- C. Mạng xã hội dễ dàng trao đổi, thảo luận, biết thêm thông tin mọi chủ đề.
- D. Tất cả các ý kiến trên.

Câu 26: Đây là hạn chế khi dùng mạng xã hội?

- A. Thông tin cá nhân có thể bị lộ, bị sử dụng với mục đích xấu.
- B. Một số bị bắt nạt, đe dọa trên mạng xã hội.
- C. Lạm dụng mạng xã hội dẫn đến xa rời cuộc sống thực, mất đi kỹ năng xã hội.
- D. Tất cả các ý kiến trên.

Câu 27: Trò chuyện qua Messenger là một chức năng cơ bản của?

- A. yahoo
- B. zalo
- C. facebook
- D. email

Câu 28: Theo em cách sử dụng mạng xã hội nào dưới đây là không an toàn và văn minh?

- A. Kiểm chứng thông tin cẩn thận trước khi chia sẻ lên mạng xã hội.
- B. Chỉ kết bạn với những người quen biết trong đời thực.
- C. Đưa tất cả thông tin cá nhân công khai với mọi người trên mạng xã hội.
- D. Không đưa ra những bình luận tiêu cực, xúc phạm người khác trên mạng xã hội.

Câu 29: Trong lớp em có bạn A đăng bài nói xấu về bạn B. Em sẽ:

- A. Chia sẻ bài đăng đó để mọi người cùng biết.
- B. Không quan tâm.
- C. Khuyến bạn A nên gỡ bài đã đăng.
- D. Bình luận cùng các bạn khác về bài đăng đó.

Câu 30: Tính năng của Messenger là:

- A. Gọi thoại, gọi video
- B. Gửi ảnh hoặc video
- C. Gửi tệp tin, nhắn tin
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 31: Đây là nhận định đúng khi đăng bài hay chia sẻ, bình luận trên mạng xã hội.

- A. Đăng bài với những câu từ phản cảm, thiếu văn hóa trên mạng xã hội.
- B. Chia sẻ với những nội dung có câu từ phản cảm, thiếu văn hóa trên mạng xã hội.
- C. Không đăng bài hay chia sẻ, bình luận với những câu từ phản cảm, thiếu văn hóa trên mạng xã

hội.

D. Bình luận hòa theo những nội dung có câu từ phản cảm, thiếu văn hóa trên mạng xã hội.

Câu 32: Đây là hậu quả của sự thiếu hiểu biết trong sử dụng thông tin trên mạng xã hội:

- A. Sống ảo, mất đi kỹ năng xã hội.
- B. Bị áp lực từ những bình luận tiêu cực dẫn đến lo lắng, căng thẳng, trầm cảm.
- C. Trao đổi, thảo luận về các chủ đề học tập và cuộc sống.
- D. Cả A và B.

Câu 33: Em nên dùng mạng xã hội trong những trường hợp nào?

- A. Dùng mạng xã hội phục vụ học tập.
- B. Dùng mạng xã hội phục vụ giải trí.
- C. Dùng mạng xã hội phục vụ giao lưu với bạn bè dưới sự kiểm soát của người lớn.
- D. Tất cả các ý kiến trên.

Câu 34: Đây không phải lợi ích của mạng xã hội trong các phát biểu sau:

- A. Cập nhật tin tức mới nhanh nhất.
- B. Luôn cung cấp thông tin chính xác và đáng tin cậy nhất.
- C. Kết nối với nhiều người khắp nơi trên thế giới.
- D. Trò chuyện trực tiếp với bạn bè, người thân.

Câu 35: Bên cạnh những lợi ích mà mạng xã hội đem lại, chúng ta có thể bị ảnh hưởng xấu liên quan tới

- A. quyền riêng tư
- B. sử dụng sai mục đích đối với thông tin cá nhân, bảo mật
- C. Trên mạng xã hội có thể biết thêm một số thông tin
- D. Cả phương án A, B đều đúng

Câu 36: Đây là nhận định đúng về việc nên làm khi sử dụng mạng xã hội?

- A. Không chia sẻ, thích, bình luận những nội dung xấu hoặc có tính bạo lực lan truyền trên mạng xã hội.
- B. Chia sẻ tất cả những gì thấy trên mạng xã hội.
- C. Không bao giờ bình luận nội dung gì trên mạng xã hội.
- D. Chia sẻ, bình luận chỉ những nội dung ảnh hưởng đến người khác.

Câu 37: Trong các câu sau, câu nào đúng?

- A. Sử dụng mạng xã hội quá nhiều dễ dẫn đến trầm cảm, học tập sa sút.
- B. Mạng xã hội là nơi tuyệt đối an toàn, không ai bị lừa hay lôi kéo vào những việc phạm pháp.
- C. Mạng xã hội làm tăng tương tác trực tiếp giữa người với người, giảm tương tác trong cộng đồng ảo.
- D. Mạng xã hội không giúp em giới thiệu bản thân, thể hiện quan điểm.

Câu 38: Khi bị bắt nạt trên mạng xã hội chúng ta nên làm gì?

- A. Chặn và báo cho người lớn.
- B. Cảm thấy buồn vì bị bắt nạt.
- C. Kê, không quan tâm.
- D. Khiêu khích lại.

Câu 39: Việc lạm dụng quá nhiều các giao tiếp trực tuyến sẽ dẫn đến những hậu quả nào sau đây?

- A. sự xa rời giữa người với người trong thế giới thực
- B. làm ta mất đi kỹ năng xã hội,
- C. Ảnh hưởng đến sức khỏe, học tập và làm việc.
- D. Tất cả phương án trên.

Câu 40: Trong các câu sau, những câu nào đúng?

- A. Em có thể chia sẻ bài viết của em cho bạn bè trên mạng xã hội Facebook.
- B. Em có thể thay ảnh đại diện tài khoản Facebook cá nhân của một người bạn bất kì.
- C. Sau khi tạo tài khoản Facebook, em không thể thay đổi những thông tin cá nhân của mình trên trang cá nhân.
- D. Em không thể đưa ý kiến của mình lên các trang cá nhân của bạn bè trên mạng xã hội.

	A	B	C	D	E	F	G	H
1	BẢNG KÊ HÀNG NHẬP KHO							
2	S T T	TÊN HÀNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TRỊ GIÁ	THUẾ	CƯỚC VẬN CHUYỂN	CỘNG
3	1	Bee 3	200	1.390.000	?	?	?	?
4	2	Star 3	200	1.790.000	?	?	?	?
5	3	Joy 3	200	2.290.000	?	?	?	?
6	4	Active 3	150	3.490.000	?	?	?	?
7	5	Live	350	3.490.000	?	?	?	?
8	6	Joy 2+	150	1.990.000	?	?	?	?
9	TỔNG CỘNG				?	?	?	?
10								
11								
12	YÊU CẦU CỦA BÀI TẬP							
13	Nhập và định dạng dữ liệu như bảng tính							
14	1) - Đánh số thứ tự cho cột STT theo móc điền sẵn.							
15	2) - Định dạng cột đơn giá có dấu phân cách hàng ngàn.							
16	3) - Tính cột Trị giá = Số lượng * Đơn giá.							
17	4) - Tính cột Thuế = Trị giá * 5%.							
18	5) - Tính cột Cước vận chuyển = Số lượng * 1500.							
19	6) - Tính cột Cộng = Trị giá + Thuế + Cước chuyên chở.							
20	7) - Hãy tính tổng cộng các cột TRỊ GIÁ, THUẾ, CƯỚC VẬN CHUYỂN và CỘNG.							
21								

LINK ÔN TẬP TRẮC NGHIỆM: <https://azota.vn/de-thi/jh5se5>